

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 47/2023/HS-ST

Ngày 26-5-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thao

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Ông Đỗ Đức Từ

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966, tại Hải Phòng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 116 đường 351, tổ 4 thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Hoàng Thị D (đều đã chết); bị cáo có vợ là Hồ Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023 đến ngày 23/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Các anh Nguyễn Thanh T1, Trịnh Thanh B, Phạm Duy H1 và Hoàng Trung H2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-CAHP-PC08 ngày 02-02-2023 của Công an thành phố Hải Phòng về việc tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm các chuyên đề nồng độ cồn, tốc độ, coi nói thùng xe và chở hàng quá tải trọng, quá khổ trên đường bộ năm 2023; Kế hoạch số 204/KH-CAAD ngày 05-02-2023 của Công an huyện An Dương về việc tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm các chuyên đề nồng độ cồn, tốc độ, coi nói thùng xe và chở hàng vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện năm 2023. Ngày 17-02-2023, Ban chỉ huy Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương phân công Tổ công tác gồm 13 đồng chí (do đồng chí Thiếu tá Nguyễn Thanh T1 - Phó Đội trưởng là Tổ trưởng) thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn của người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông trên quốc lộ 17B đoạn thuộc thôn Vĩnh Khê, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng trong thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ ngày 17-02-2023.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 do Nguyễn Văn T điều khiển theo hướng ngã tư Ấc Quy đi thị trấn An Dương, huyện An Dương. Đồng chí Đại úy Trịnh Thanh B, cán bộ Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương, là thành viên tổ công tác đã dùng gậy và còi ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra về nồng độ cồn nhưng Nguyễn Văn T không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 đi về hướng thị trấn An Dương được khoảng 100 mét. Thấy vậy, đồng chí Thượng úy Phạm Duy H1, cán bộ Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương, là thành viên tổ công tác đã điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 15B1-006.62 chặn phía trước xe ô tô của T và ra hiệu lệnh dừng phương tiện. T dừng xe ô tô và ngồi trong xe hạ kính chắn gió cửa phía trước bên trái xe ô tô. Đồng chí Thượng úy Hoàng Trung H2, cán bộ Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương, là thành viên tổ công tác được phân công sử dụng máy đo nồng độ cồn đi về phía bên trái xe ô tô nhiều lần yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn nhưng T không chấp hành và kéo cửa kính ô tô lên. Sau đó, đồng chí H2 và đồng chí H1 tiếp tục vận động T xuống xe để kiểm tra nồng độ cồn thì T mở cửa xe đi xuống. Lúc này, đồng chí H2 tay phải cầm máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở yêu cầu T thổi vào máy nhưng T không chấp hành và dùng tay phải đẩy mạnh tay đồng chí H2 làm máy đo rơi xuống đường bị bung phần bộ phận in, ốp đáy khoang lắp giấy in và cuộn giấy in. Tổ công tác Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương cùng với Công an xã An Đông đã bắt giữ Nguyễn Văn T. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 và 01 máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở. Kiểm tra nồng độ cồn của T là 0,969mg/l khí thở.

Tại Chứng thư giám định về tình trạng số 23C02GCV00366-01 ngày 06-3-2023 của Chi nhánh Công ty Cổ phần tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng kết luận: 01 máy đo hàm lượng côn trong hơi thở hãng AJM MORGAN nhãn hiệu AJM-BAC86 đã qua sử dụng, có vỏ máy bị trầy xước rải rác, phần ốp nhựa bộ phận máy in của máy bị vênh nhẹ. Khi lắp ráp lại, kiểm tra các chức năng của máy hoạt động B thường (bút lục 97, 98). Giấy chứng nhận kiểm định số V06.KĐ.4073.23 ngày 10-3-2023 của Viện Đo lường Việt Nam kết luận: phương tiện đo hàm lượng côn trong hơi thở kiểu AJM-BAC86 số E3006742 đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường.

Về trách nhiệm dân sự: Do máy đo hàm lượng côn trong hơi thở không hư hỏng nên Công an huyện An Dương không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường.

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Loan, sinh năm 1974, trú tại tổ 4, thị trấn An Dương, huyện An Dương, Hải Phòng (vợ Nguyễn Văn T); trả lại 01 máy đo hàm lượng côn trong hơi thở cho Công an huyện An Dương.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSAD ngày 27-4-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Ngoài ra bị cáo T trình bày gia đình bị cáo có anh trai Nguyễn Văn Thơ là liệt sĩ, bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng Bằng vàng danh dự và cung cấp cho Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T như nội dung Cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án; Về trách nhiệm dân sự: Máy đo hàm lượng côn trong hơi thở không hư hỏng nên Công an huyện An Dương không yêu cầu bị cáo T bồi thường, nên không xem xét, giải quyết; Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Loan (vợ Nguyễn Văn T); trả lại 01 máy đo hàm lượng côn trong hơi thở cho Công an huyện An Dương, nên không xem xét, giải quyết; Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được rõ hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa: Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên và Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 17-02-2023, tại quốc lộ 17B thuộc thôn Vĩnh Khê, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Tổ công tác Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương đang thực hiện nhiệm vụ được giao, yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn T, T đã không chấp hành yêu cầu và có hành vi dùng tay đẩy đồng chí Thượng úy Hoàng Trung H2, cán bộ Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện An Dương, là thành viên Tổ công tác, làm đồng chí H2 và Tổ công tác không thực hiện được nhiệm vụ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử Bằng vàng danh dự được Nhà nước tặng thưởng cho bố, mẹ bị cáo là ông Nguyễn Văn Thi và bà Hoàng Thị Dương “Có hai con tòng quân chống Mỹ cứu nước” trong đó Nguyễn Văn Thơ (Liệt sĩ) nên bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở không hư hỏng nên Công an huyện An Dương không yêu cầu bị cáo T bồi thường, nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 15A-971.61 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Loan (vợ Nguyễn Văn T); trả lại 01 máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở cho Công an huyện An Dương, nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019:

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan”.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thao